

Số: 116 /QĐ-THDQ

Diễn Quảng, ngày 25 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm 2024

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch của Phòng GD&ĐT Diễn Châu về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục năm học 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 111/KH-THDQ ngày 14/11/2024 của Trường TH Diễn Quảng về việc triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024;

Trường TH Diễn Quảng đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định. Trường TH Diễn Quảng báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường:

+ Ban hành Kế hoạch số 111/KH-THDQ ngày 14/11/2024 về việc triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024

+ Ban hành Quyết định số 112/QĐ-THDQ ngày 15/11/2024 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024.

- Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng: Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

+ Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

+ Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường.

+ Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường.

+ Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 2 bộ: lưu tại nhà trường và nộp Phòng GDĐT.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học: đạt 75/100 điểm; đáp ứng mức độ 2.

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt 72/100 điểm; đáp ứng mức độ 2 .

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm

- Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử <http://csdl.nghean.edu.vn> Nhà trường đã sử dụng phần mềm QLCM <https://qlcm.nghean.edu.vn/> để cập nhật và duyệt các kế hoạch, các sổ sách như sổ chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy ... qua phần mềm. 100% cán bộ, giáo viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. Nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản theo thẩm quyền về triển khai hoạt động chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, 100% học sinh lớp 1,2,3,4,5 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM được các nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học,

gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

- + Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

- + Về cơ sở vật chất: Nhà trường đã cơ bản đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý, dạy và học theo hướng hiện đại.

- Tồn tại, hạn chế

- + Một số máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu;

- + Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, đôi khi chưa ổn định.

- + Trình độ tin học của một số CB, GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các đồng chí GV lớn tuổi. Tỷ lệ GV tự khai thác các phần mềm xây dựng học liệu số chưa cao.

- + Nhà trường chưa có đủ các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng; Có 01 phòng Tin nên khó khăn khi xếp phòng thực hành.

- Bài học kinh nghiệm

- + Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

- + Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- + Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- + Phòng Giáo dục cần tăng cường tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng cho CBQL, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại để việc chuyển đổi số trong các nhà trường đem lại hiệu quả cao hơn nữa. Nhà trường cần đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet để được đồng bộ hơn, đáp ứng tốt việc thực hiện chuyển đổi số.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 của trường TH Diên Quảng./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c);
- Lưu: VT.

Hiệu trưởng



Đàm Thị Lan

Số: 116 /QĐ-THDQ

Diễn Quảng, ngày 25 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin - Chuyển đổi số năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-THDQ, ngày 16/02/2025 của trường Tiểu học Diễn Quảng về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin – Chuyển đổi số năm học 2025;

Trường TH Diễn Quảng đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định. Trường TH Diễn Quảng báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 95/KH-THDQ, ngày 16/02/2025 về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025; phân công BGH phụ trách CNTT.

- Tổ chức thi Kỹ năng công nghệ thông tin, Bài giảng điện tử; các sản phẩm công nghệ thông tin và Kho học liệu điện tử hưởng ứng Ngày hội CNTT và STEM ngành GDĐT Diễn Châu tổ chức.

II. QUY MÔ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP, NHÂN LỰC

1. Trường lớp: Nhà trường có 14 lớp, tổng số 487 học sinh

2. Nhân lực CNTT:

- CBQL, giáo viên và nhân viên: Tổng số 23 người trong đó 22 người có trình độ tin học cơ bản và 01 giáo viên dạy môn Tin học có trình độ Cao đẳng

- Nhà trường đã ban hành Quyết định tổ CNTT, CDS bao gồm CBQL và các giáo viên có trình độ về tin học phụ trách.

III. HẠ TẦNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VỀ CNTT

- Nhà trường có 01 phòng họp trực tuyến với hệ thống màn hình, âm thanh, camera chất lượng để truyền tải nội dung các Hội nghị trực tuyến Phòng GDĐT, Sở GDĐT.

- 100% các lớp đã có máy tính, ti vi phục vụ cho công tác và dạy học của giáo viên; có 01 phòng Tin học với 20 máy tính phục vụ công tác giảng dạy của giáo viên và học sinh.

- Nhà trường có 02 đường truyền kết nối Internet (02 của nhà mạng Viettel) trang bị kết nối wifi phủ sóng tất cả các lớp học, các phòng chức năng và khu vực cần thiết

- Trang Website, fanpage của nhà trường hoạt động hiệu quả. Các bài viết, thông tin của nhà trường và Phòng GDĐT được cập nhật thường xuyên.

- Nhà trường đã triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát với tổng số camera là 06 mắt tại khu vực xung yếu, hành lang và phòng học...

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ỨNG DỤNG CNTT TRONG QUẢN LÝ VÀ GIẢNG DẠY

1. Việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý

- 100% các phòng làm việc của nhà trường đã có đường truyền Internet ổn định; các lớp đều được kết nối mạng wifi; đánh giá chung các trường đều có đường mạng hoạt động tốt, trao đổi thông tin 2 chiều cập nhật tốt bằng các hình thức như nhóm Zalo, email...

- Nhà trường có địa chỉ email: thdienquang.dc@nghe.edu.vn giúp hoạt động trao đổi thông tin thường xuyên với các nhà trường và Phòng Giáo dục được thuận lợi.

- 100% các đồng chí cán bộ, giáo viên đã có địa chỉ email và tham gia nhóm Zalo để thuận lợi cho việc trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Nhà trường đã triển khai sử dụng phần mềm chữ ký số, thu phí không dùng tiền mặt.

- 100% CB, GV, NV thực hiện đánh giá, xếp loại hàng tháng trên hệ thống tại địa chỉ <http://cbccvc.nghean.gov.vn> theo đúng thời gian quy định và yêu cầu của cấp trên. Loại bỏ hoàn toàn các thủ tục đánh giá, xếp loại trên giấy, góp phần nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, giảm bớt các thủ tục rườm rà.

2. Việc ứng dụng CNTT trong dạy và học

- Số học sinh lớp 14 trở lên được học Tin học là 487 học sinh,

- Chỉ đạo 100% giáo viên cập nhật số liệu, điểm thi, kết quả đánh giá năng lực, phẩm chất, rèn luyện của học sinh lên hệ thống CSDL ngành. Từ đó số liệu được thông suốt từ trường tới Phòng và tới Sở GDĐT, giúp công tác chỉ đạo được cập nhật, kịp thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nhà trường tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, tập trung các giải pháp cụ thể, nâng cao chất lượng việc ứng dụng CNTT-CĐS vào quản trị và dạy học. Phần đầu

năm học 2025-2026 được công nhận mức độ 3 về chuyển đổi số trong quản trị và trong dạy học.

3. Triển khai các giải pháp Chuyển đổi số trong Giáo dục

- Đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý thư viện vào hoạt động thư viện của trường góp phần nâng cao chất lượng hoạt động thư viện.

4. Tiến độ triển khai các hoạt động trong Ngày hội CNTT và STEM

- Tổ CNTT nhà trường đã tham mưu xây dựng và Tổ chức thi Kỹ năng công nghệ thông tin, Bài giảng điện tử; các sản phẩm công nghệ thông tin và Kho học liệu điện tử hưởng ứng Ngày hội CNTT và STEM ngành GDĐT Nghệ An

5. Công tác đào tạo bồi dưỡng kỹ năng CNTT-CDS

Nhà trường đã tổ chức và cử cán bộ giáo viên tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng CNTT do Phòng tổ chức, và chủ động triển khai tập huấn nhiều chuyên đề an toàn thông tin mạng, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý cho giáo viên.

- Tăng cường công tác tập huấn việc ứng dụng CNTT, CDS cho CB, GV, NV cụ thể từ đầu năm học 2024-2025.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG ƯU NHƯỢC ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm

- Trong năm học 2024-2025, về cơ bản nhà trường đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra;

- BGH đã có sự linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo ứng dụng CNTT phù hợp với tình hình thực tế. Đã kịp thời tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên trên toàn huyện nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý cũng như dạy học.

- Nhận thức, trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng nâng cao; việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy đã được chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT được quan tâm, đầu tư và cải thiện rõ rệt như: Số lượng máy tính, máy chiếu, hệ thống camera giám sát trường học tăng đáng kể; công tác truyền thông đi vào nền nếp và hoạt động hiệu quả.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội CNTT, STEM cấp trường, đội ngũ CBQL, GV tích cực tham gia hưởng ứng thi thiết kế bài giảng điện tử Elearning với chất lượng cao.

2. Hạn chế

- Một bộ phận đội ngũ giáo viên đã lớn tuổi, trình độ tin học hạn chế, tâm lý ngại thay đổi thói quen công việc đặc biệt là ứng dụng CNTT và quản lý, giảng dạy.

- Đời sống kinh tế nhân dân, phụ huynh học sinh trên địa bàn xã còn khó khăn, dân trí chưa cao nên việc triển khai giải pháp CDS “quản lý các khoản thu không dùng tiền mặt” chưa đạt hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Diên Quảng.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c);
- Lưu: VT.

Hiệu trưởng



Đàm Thị Lan